

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

| A. Các quy định chung | |
|------------------------------|--|
| E-ĐKC 1.1 | <ul style="list-style-type: none">- Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án khu vực 01.- Địa chỉ: Tầng 9, số 225 đường Võ Thị Sáu, P. Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.- Mã số thuế: 3600503191- Số tài khoản:- Điện thoại: 0946822277- Fax:- Địa chỉ email: bqlدابienhoa@gmail.com |
| E-ĐKC 1.7 | <p>Công trình bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Công trình: Xây dựng Trạm y tế phường Long Bình, thành phố Biên Hòa.- Tên gói thầu: Gói thầu số 01 (xây lắp và mua sắm hàng hóa): Xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật.- Địa chỉ: Ban Quản lý dự án khu vực 01 - Tầng 9, số 225 đường Võ Thị Sáu, P. Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.. |
| E-ĐKC 1.10 | Địa điểm Công trường tại Trạm y tế phường Long Bình - phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai và được xác định trong Bản vẽ số Hồ sơ thiết kế đã được duyệt |
| E-ĐKC 1.16 | Ngày hoàn thành là: ___ [ghi ngày] |
| E-ĐKC 1.17 | Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: ___ [ghi ngày] |
| E-ĐKC 1.18 | Ngày khởi công là ___ [ghi ngày]. |
| E-ĐKC 1.19 | Nhà thầu là: [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]. |
| E-ĐKC 1.29 | Tư vấn giám sát là: [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]. |
| E-ĐKC 2.1 | Hoàn thành từng phần: ___ [chủ đầu tư điền] |
| E-ĐKC 2.3 (i) | Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Phụ lục bảng giá hợp đồng, bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tiền tạm ứng. |
| E-ĐKC 5.2 | <ul style="list-style-type: none">- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. |

| | |
|----------------------|--|
| | - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 7 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong. |
| E-ĐKC 5.4 | Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Tối đa 30 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định. |
| E-ĐKC 8.2(d) | Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 2 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu. |
| E-ĐKC 8.8(a) | Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 1 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường |
| E-ĐKC 8.11 | Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 5 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp. |
| E-ĐKC 9.3 | Nhà thầu vẫn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 5 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan. |
| E-ĐKC 11.1 | Danh sách nhà thầu phụ: <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i> |
| E-ĐKC 11.2 | Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 11.4 | Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không yêu cầu. |
| E-ĐKC 19.1 | Yêu cầu về bảo hiểm: - Chủ đầu tư chịu trách nhiệm mua bảo hiểm công trình. - Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động thi công trên công trường và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba... theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có). |
| E-ĐKC 20.1(a) | Thời gian bảo hành công trình: ≥ 18 tháng. |
| E-ĐKC 21 | Thông tin về Công trường là: Công trình đã sẵn sàng mặt bằng để khởi công. |
| E-ĐKC 24 | Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: <i>[ghi địa điểm và ngày].</i> |

| | |
|------------------------------|--|
| E-ĐKC 27.2 | Thời gian để tiến hành hòa giải: Theo quy định hiện hành. Giải quyết tranh chấp: Thông qua Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế, các chi phí liên quan do bên thua kiện chịu. |
| B. Quản lý thời gian | |
| E-ĐKC 28 | - Ngày khởi công: <i>[ghi ngày dự định khởi công]</i> . - Ngày hoàn thành dự kiến: <i>[ghi ngày hoàn thành dự kiến]</i> . |
| E-ĐKC 29.1 | Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 5 ngày từ ngày ký Hợp đồng. |
| E-ĐKC 29.4 | - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 5 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 39.828.000 VND. |
| E-ĐKC 30.7 | Các trường hợp khác: <i>[ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)]</i> . |
| C. Quản lý chất lượng | |
| E-ĐKC 33.2 | Vật tư, máy móc, thiết bị: Theo quy định của E-HSMT. |
| D. Quản lý chi phí | |
| E-ĐKC 40 | Loại hợp đồng: Trọn gói. |
| E-ĐKC 41.1 | Giá hợp đồng: Cố định. |
| E-ĐKC 42.1 | - Tạm ứng: Theo quy định hiện hành và cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng. - Thời gian tạm ứng: Theo thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng. |
| E-ĐKC 44.1 | Phương thức thanh toán: - Thanh toán bằng chuyển khoản 100%; - Số lần thanh toán: Quy định cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng; - Chủ đầu tư sẽ thanh toán theo kế hoạch vốn được cấp thẩm quyền phê duyệt; - Thời hạn thanh toán, hồ sơ chứng từ thanh toán thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo các quy định hiện hành của Nhà nước. |
| E-ĐKC 45 | Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng. |
| E-ĐKC 46.1 | Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5% |
| E-ĐKC 47.1 | Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Theo quy định hiện hành. |

| | |
|-----------------------------|--|
| (d) | |
| E-ĐKC 47.7 | Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 20% giá trị giảm giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 49.1 | Mức phạt: Theo quy định hiện hành. |
| E-ĐKC 49.2 | Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế. |
| E-ĐKC 49.3 | Thưởng hợp đồng: Không áp dụng. |
| E. Kết thúc hợp đồng | |
| E-ĐKC 54 | Thời gian bàn giao công trình: <i>[ghi thời gian bàn giao công trình]</i> . |
| E-ĐKC 55.1 | Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: <i>[ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công]</i> . |
| E-ĐKC 55.2 | Số tiền giữ lại: 0 VND. |
| E-ĐKC 56.1(a) | Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 5 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng. |